

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ vào Điều 211, Điều 212, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân & gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 16/2022/TLST-VHN&GD ngày 15 tháng 8 năm 2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Đàm Công H , sinh năm 1971;

ĐKKHKT: Phố Kim Bảng, phường Hương Mạc, T.P Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

2. Chị Đồng Thị T , sinh năm 1975;

ĐKKHKT: Tổ dân phố Trại, phường Tân Hương, T.P Phổ Yên, Thái Nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đàm Công H và chị Đồng Thị T kết hôn năm 2014, đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên (nay là phường Tân Hương, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên, vào sổ cấp giấy chứng nhận tại quyển số 01, số 46 ngày 21/8/2014.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung không được hạnh phúc, từ năm 2018 anh H và chị T đã ly thân, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm về cuộc sống cũng như tình cảm và các vấn đề trong gia đình. Từ đó đến nay, cả hai không còn quan tâm đến cuộc sống riêng của nhau. Do vậy, anh H , chị T cùng thống nhất có đơn yêu cầu công nhận việc thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn được ghi nhận trong Biên bản thỏa thuận thuận tình ly hôn; Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 8 năm 2022 là thực sự tự nguyện, cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Đàm Công H và chị Đồng Thị T xác định quá trình chung sống vợ chồng không có con chung nên không đặt ra việc giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

[4] Về khoản nợ chung, cho vay chung: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

[5] Về vấn đề khác: Không có.

[6] Về lệ phí Tòa án: Anh Đàm Công H và chị Đồng Thị T thỏa thuận cùng chịu lệ phí giải quyết yêu cầu việc Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản thỏa thuận về ly hôn mà không có đương sự nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đàm Công H và chị Đồng Thị T .

- Về con chung: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

- Về khoản nợ chung, cho vay chung: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

- Về vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đàm Công H và chị Đồng Thị T thỏa thuận cùng chịu lệ phí giải quyết việc dân sự 300.000đ, được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0002333 ngày 15/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên. Xác nhận đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS thành phố Phổ Yên;
- UBND phường Tân Hương
(ĐKKH số 46 ngày 21/8/2014);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà